

**TCVN 6961 : 2001**

**ĐƯỜNG THÔ**

*Raw sugar*

**HÀ NỘI - 2001**

## **Lời nói đầu**

TCVN 6961 : 2001 do Tiểu ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC/SC3 Đường biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường ban hành.

## Đường thô

*Raw sugar*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho đường thô sản xuất từ mía chủ yếu dùng làm nguyên liệu để sản xuất đường tinh luyện.

### 2 Tiêu chuẩn viện dẫn

TCVN 6327 : 1997 (CAC/RM 8-1969) Đường – Xác định độ tro dẫn điện.

TCVN 6330 : 1997 (CAC/RM 7-1969) Đường – Xác định độ phân cực hoặc ICUMSA GS 1/2/3 - 1 (1994)  
Đường thô - Xác định độ phân cực.

ICUMSA GS 1/3/7 - 3 (1994) Đường thô – Xác định đường khử.

ICUMSA GS 1-9 (1994) Đường thô – Xác định độ ẩm.

ICUMSA GS 1-7 (1994) Đường thô – Xác định độ màu.

ICUMSA GS 2/7 - 33 (1998) Đường thô – Xác định sunfua dioxit.

TCVN 5603 : 1998 [CAC/RCP 1 - 1969, REV 3 (1997)] Qui phạm thực hành về những nguyên tắc chung về vệ sinh thực phẩm.

TCVN 1696 - 1987 Đường tinh luyện và đường cát trắng. Phương pháp thử.

### 3 Định nghĩa

Đường Sacarosa được làm sạch, kết tinh có độ Pol từ 96% đến 99%, tinh thể có bám một lớp mật đường màu vàng hoặc màu nâu vàng.

### 4 Phân hạng

Đường thô được phân thành 2 hạng chất lượng: hạng 1 và hạng 2.

## 5 Thành phần chính và các chỉ tiêu chất lượng

5.1 Các chỉ tiêu cảm quan của đường thô, phải phù hợp với yêu cầu quy định trong bảng 1.

**Bảng 1 – Các chỉ tiêu cảm quan**

Chỉ tiêu	Yêu cầu	
	Hạng 1	Hạng 2
Ngoại hình	Tinh thể màu vàng nâu đến nâu, kích thước tương đối đồng đều, tơi khô không vón cục	
Mùi vị	Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt tự nhiên, có vị mật mía và không có mùi vị lạ	
Màu sắc	Tinh thể màu vàng nâu đến nâu. Khi pha trong nước cất cho dung dịch tương đối trong.	Tinh thể màu nâu. Khi pha trong nước cất cho dung dịch tương đối trong

5.2 Các chỉ tiêu lý - hoá của đường thô, phải phù hợp với yêu cầu quy định trong bảng 2

**Bảng 2 – Các chỉ tiêu lý - hoá**

Tên chỉ tiêu	Mức	
	Hạng 1	Hạng 2
1. Độ Pol, (°Z), không nhỏ hơn	98,5	96,5
2. Hàm lượng đường khử, % khối lượng (m/m), không lớn hơn	0,35	0,65
3. Tro dẫn điện, % khối lượng (m/m), không lớn hơn	0,3	0,4
4. Sự giảm khối lượng khi sấy ở 105°C trong 3 giờ, % khối lượng (m/m), không lớn hơn	0,2	0,5
5. Độ màu, đơn vị ICUMSA, không lớn hơn	1 000	2 500

## 6 Lấy mẫu

Lấy mẫu theo TCVN 1696 : 1987.

## 7 Các phương pháp phân tích

7.1 Xác định độ Pol : theo ICUMSA GS1/2/3-1(1994).

- 7.2 **Xác định đường khử:** theo ICUMSA GS1/3/7 - 3 (1994).
- 7.3 **Xác định tro dẫn điện :** theo TCVN 6327 : 1997.
- 7.4 **Xác định độ ẩm :** theo ICUMSA GS 1-9 (1994).
- 7.5 **Xác định độ màu :** theo ICUMSA GS1 - 7 (1994).
- 7.6 **Xác định sunfua dioxit :** theo ICUMSA GS 2/7-33 (1998).

## 8 Vệ sinh

Sản phẩm được coi là phù hợp với tiêu chuẩn này cần tuân thủ các phản tương ứng của TCVN 5603 : 1998 [CAC/RCP 1 - 1969, REV 3 (1997)].

## 9 Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản

- 9.1 **Bao gói :** Đường được đóng trong các bao Propylen (bao PP) kín. Bao đựng đường phải sạch, không có mùi và không ảnh hưởng đến chất lượng của đường.
- 9.2 **Ghi nhãn:** Theo qui định 178/1999/QĐ - TTg.
- 9.3 **Vận chuyển :** Phương tiện vận chuyển phải khô, sạch, tránh được mưa, nắng và không ảnh hưởng đến chất lượng của đường trong quá trình vận chuyển. Không được vận chuyển đường với các loại hoá chất có thể ảnh hưởng đến chất lượng của đường và ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng. Khi bốc dỡ phải nhẹ nhàng để tránh vỡ bao và ảnh hưởng chất lượng của đường.
- 9.4 **Bảo quản :** Đường thô phải bảo quản ở nơi khô, sạch, tránh được mưa nắng và cách xa các nguồn ô nhiễm.